

Số: **829** /QĐ-CHQ

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn
của các Đội Kiểm tra sau thông quan khu vực thuộc
Chi cục Kiểm tra sau thông quan**

CỤC TRƯỞNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Quyết định số 382/QĐ-BTC ngày 26 tháng 2 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hải quan;

Căn cứ Quyết định số 1892/QĐ-BTC ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2019/QĐ-BTC ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 382/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hải quan;

*Căn cứ Quyết định số **821** /QĐ-CHQ ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Cục trưởng Cục Hải quan về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm tra sau thông quan thuộc Cục Hải quan;*

Theo đề nghị của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau thông quan và Trưởng Ban Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Đội Kiểm tra sau thông quan khu vực 1 (Đội 1), Đội Kiểm tra sau thông quan khu vực 2 (Đội 2), Đội Kiểm tra sau thông quan khu vực 3 (Đội 3) - sau đây gọi chung là Đội Kiểm tra sau thông quan khu vực là các đơn vị thuộc Chi cục Kiểm tra sau thông quan có chức năng tham mưu giúp Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau thông quan và trực tiếp tổ chức thực hiện kiểm tra sau thông quan theo quy định của pháp luật trong phạm vi địa bàn quản lý được giao.

2. Các Đội Kiểm tra sau thông quan khu vực có con dấu riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Đội Kiểm tra sau thông quan khu vực thuộc Chi cục Kiểm tra sau thông quan có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Tổ chức thu thập, tổng hợp, phân tích, xử lý thông tin phục vụ hoạt động kiểm tra sau thông quan thuộc địa bàn quản lý.
2. Xây dựng kế hoạch kiểm tra sau thông quan trên địa bàn được phân công.
3. Đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật và các vướng mắc liên quan đến kiểm tra sau thông quan.
4. Báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau thông quan quyết định hoặc trình Cục trưởng Cục Hải quan ban hành quyết định kiểm tra sau thông quan, ấn định thuế, hoàn thuế theo quy định của pháp luật.
5. Tổ chức thực hiện quyết định kiểm tra và xử lý kết quả kiểm tra sau thông quan theo địa bàn được phân công.
6. Thực hiện các đề án, chương trình, kế hoạch ngắn hạn và dài hạn về kiểm tra sau thông quan do Cục Hải quan và Chi cục Kiểm tra sau thông quan xây dựng.
7. Áp dụng các biện pháp ngăn chặn, tiến hành xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính.
8. Áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
9. Cập nhật, phản hồi, thực hiện lưu trữ, bảo mật hồ sơ, tài liệu liên quan đến công tác kiểm tra sau thông quan.
10. Tổng hợp, thống kê, báo cáo đánh giá tình hình và kết quả thực hiện công tác kiểm tra sau thông quan.
11. Quản lý công chức, người lao động và tài chính, tài sản, các trang thiết bị được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Cục trưởng Cục Hải quan và Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau thông quan.
12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau thông quan giao.

Điều 3. Lãnh đạo và biên chế

1. Đội Kiểm tra sau thông quan khu vực có Đội trưởng và một số Phó Đội trưởng.
Đội trưởng Đội Kiểm tra sau thông quan khu vực chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau thông quan và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Đội. Phó Đội trưởng chịu trách nhiệm trước Đội trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công phụ trách.
2. Biên chế của các Đội Kiểm tra sau thông quan khu vực do Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau thông quan quyết định trong tổng số biên chế được giao.

Điều 4. Phạm vi và địa bàn quản lý

1. Đội Kiểm tra sau thông quan khu vực 1 (Đội 1): quản lý địa bàn thuộc Chi cục Hải quan khu vực I, Chi cục Hải quan khu vực III, Chi cục Hải quan khu vực IV, Chi cục Hải quan khu vực V, Chi cục Hải quan khu vực VI, Chi cục Hải quan khu vực VII, Chi cục Hải quan khu vực VIII, Chi cục Hải quan khu vực XVI.

2. Đội Kiểm tra sau thông quan khu vực 2 (Đội 2): quản lý địa bàn thuộc Chi cục Hải quan khu vực IX, Chi cục Hải quan khu vực X, Chi cục Hải quan khu vực XI, Chi cục Hải quan khu vực XII, Chi cục Hải quan khu vực XIII, Chi cục Hải quan khu vực XIV, Chi cục Hải quan khu vực XVIII.

3. Đội Kiểm tra sau thông quan khu vực 3 (Đội 3): quản lý địa bàn thuộc Chi cục Hải quan khu vực II, Chi cục Hải quan khu vực XVII, Chi cục Hải quan khu vực XIX, Chi cục Hải quan khu vực XX.

Điều 5. Môi quan hệ công tác

Môi quan hệ công tác của các Đội Kiểm tra sau thông quan khu vực:

1. Chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau thông quan.

2. Đối với các đơn vị thuộc Chi cục Kiểm tra sau thông quan là quan hệ phối hợp công tác để thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Đối với các đơn vị trong và ngoài ngành Hải quan là quan hệ phối hợp công tác theo quy định của pháp luật, quy chế phối hợp và chỉ đạo của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau thông quan.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 và thay thế Quyết định số 25/QĐ-CHQ ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Cục trưởng Cục Hải quan về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các Đội Kiểm tra sau thông quan khu vực thuộc Chi cục Kiểm tra sau thông quan.

2. Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau thông quan, Trưởng Ban Tổ chức cán bộ, Trưởng Ban Tài vụ - Quản trị, Chánh Văn phòng Cục Hải quan và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Cục Hải quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *lva*

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Tài chính (để b/cáo);
- Lãnh đạo Cục Hải quan;
- Cổng Thông tin điện tử Cục Hải quan;
- Lưu: VT, TCCB (10b). *h*



CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thọ